

Số: 76 /QĐ - TĐN

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CƠ SỞ TRẦN ĐẠI NGHĨA

Căn cứ thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ vào truyền thống đạo đức nhà giáo của dân tộc, của tỉnh Bình Dương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường” của trường THCS Trần Đại Nghĩa;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành;

Điều 3. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thụy Hưng Hào

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TRƯỜNG THCS TRẦN ĐẠI NGHĨA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
An Thạnh, ngày 11 tháng 10 năm 2021

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG NHÀ TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo quyết định số 26 /QĐ- TĐN, ngày 11 tháng 10 năm 2021 của
Hiệu trưởng trường THCS Trần Đại Nghĩa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này ban hành thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường THCS Trần Đại Nghĩa.
2. Quyết định này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh tại trường THCS Trần Đại Nghĩa, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích xây dựng bộ Quy tắc ứng xử trong trường THCS Trần Đại Nghĩa

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong tại trường THCS Trần Đại Nghĩa.
2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường THCS Trần Đại Nghĩa

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.
2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.
3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.
4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa mỗi vùng miền.
5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong cơ sở giáo dục.



Chương II NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, học sinh.
2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.
3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.
4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục (buổi sáng GV lên lớp mặc áo dài, buổi chiều mặc váy công sở đối với nữ, nam mặc quần tây áo sơ mi. Lưu ý: CBGVNV **không** mặc váy ngắn qua gối, **không** mặc quần Jean đến trường); nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; Học sinh phải sử dụng đồng phục sạch sẽ, gọn gàng theo quy định nhà trường; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.
5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.
6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.
7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.
8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.
9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý nhà trường

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.
2. Ứng xử với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.
3. Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.
4. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.



Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của học sinh trong nhà trường

1. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. Ứng xử với học sinh khác: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

3. Ứng xử với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

4. Ứng xử với khách đến trường: Tôn trọng, lễ phép

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ học sinh

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 10. Ứng xử của khách đến trường

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

1. Căn cứ quy định tại quyết định này, Hiệu trưởng nhà trường quy định cụ thể Bộ Quy tắc ứng xử để thực hiện tại đơn vị.

2. Công khai Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của nhà trường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung Bộ Quy tắc ứng xử trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

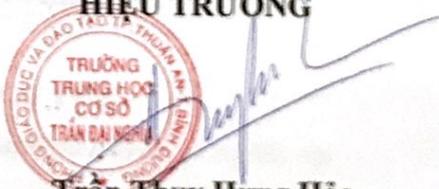
3. Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử với cấp quản lý trực tiếp theo định kỳ mỗi năm học.

4. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân, tập thể trong triển khai Bộ Quy tắc ứng xử theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy tắc này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 10 năm 2021.

2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh tại trường THCS Trần Đại Nghĩa, các tổ chức, cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thụy Hưng Hào

An Thạnh, ngày 11 tháng 10 năm 2021

QUY CHẾ VĂN HÓA CÔNG SỞ

Căn cứ Quyết định số: 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp nhà nước;

Căn cứ vào quyết định số 16/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 về việc ban hành quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và tình hình thực tế của Trường THCS Trần Đại Nghĩa; Để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, nâng cao ý thức làm chủ tập thể, xây dựng cuộc sống văn minh lành mạnh, tập thể cán bộ giáo viên, công nhân viên trường Trung học cơ sở Trần Đại Nghĩa thống nhất xây dựng nội quy nhà trường thực hiện nếp sống văn hoá như sau:

B. NỘI DUNG.

Chương I:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy ước xây dựng cơ quan, đơn vị có nếp sống văn hoá là những điều quy định cụ thể đã được tập thể bàn bạc thống nhất gắn trách nhiệm cá nhân và tập thể người lao động, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của ngành, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Những quy ước về nếp sống văn hoá ở cơ quan trường Trung học cơ sở Trần Đại Nghĩa không được trái với chính sách pháp luật của nhà nước và phải phù hợp với những quy định của UBND tỉnh Bình Dương về nếp sống văn hoá.

Điều 2. Mục đích của Quy ước xây dựng cơ quan, đơn vị có nếp sống văn hoá là nhằm huy động sức mạnh tổng hợp, khả năng chủ động, sáng tạo của từng cá nhân, tập thể. Thực hiện việc đoàn kết, xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống gia đình – cá nhân – xã hội tốt đẹp, xây dựng đời sống văn hoá phong phú, lành mạnh; đẩy mạnh phong trào chống các tệ nạn xã hội, HIV/AIDS.

Chương II:

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Cán bộ giáo viên, CNV trong cơ quan có quyền và nghĩa vụ:



- Tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước.
- Thường xuyên học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, năng lực quản lý, lao động sáng tạo với tinh thần trách nhiệm cao. Tích cực rèn luyện thể lực, đảm bảo trí tuệ, sức khoẻ phục vụ công tác lâu dài.
- Thực hiện nghiêm túc thời gian biểu, giờ nào việc nấy, không đi muộn về sớm, làm việc với năng suất, chất lượng cao. Khi đến cơ quan phải ăn mặc gọn gàng, lịch sự đúng tác phong của người cán bộ ngành Giáo dục, nói năng phải lịch sự, khiêm tốn, hoà nhã với bạn bè, đồng nghiệp, với mọi người xung quanh.
- Tham gia các phong trào đoàn thể, công tác xã hội của cơ quan, địa bàn nơi cư trú.
- Tham gia góp ý phê bình và tự phê bình, gắn trách nhiệm của mình theo Quy chế dân chủ cơ quan, Quy chế làm việc của cơ quan đã đề ra và thực hiện tốt quyền của công dân trước pháp luật.
- Chấp hành tốt Quy chế làm việc của cơ quan; Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản; Quy ước xây dựng cơ quan, đơn vị có nếp sống văn hoá và các quy định khác của cơ quan.
- Thực hiện 3 tiêu chuẩn gia đình văn hoá, 4 tiêu chuẩn xây dựng thôn văn hoá, 5 tiêu chuẩn xây dựng cơ quan, đơn vị có nếp sống văn hoá.
- Thực hiện và hoàn thành có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của ngành.
- Tham gia sinh hoạt các tổ chức chính trị - xã hội cơ quan, đơn vị công tác và địa bàn nơi cư trú theo từng đối tượng cho phù hợp.
- Có ý thức tổ chức, kỷ luật, đoàn kết nội bộ, xây dựng Chi bộ cơ quan trong sạch vững mạnh, Công đoàn cơ sở vững mạnh, Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh, có tư tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh.

Điều 4. Thực hiện kế hoạch hoá gia đình, xây dựng gia đình hòa thuận, hạnh phúc và tiến bộ.

- Mỗi cặp vợ chồng trong gia đình chỉ sinh 01 hoặc 02 con và biết cách nuôi con theo khoa học. Nghiêm túc thực hiện Pháp lệnh dân số.
- Vợ chồng bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau.
- Người lớn (ông bà, cha mẹ, anh chị) sống mẫu mực.
- Bố mẹ có trách nhiệm nuôi con khoẻ, dạy con ngoan, đối xử công bằng với con cái.
- Dạy dỗ con cháu hiếu thảo, chăm ngoan, lễ phép, làm trọn bổn phận chăm sóc ông, bà, bố, mẹ và những người thân.

Điều 5. Thực hiện tốt các nghĩa vụ công tác khác

- Cán bộ, giáo viên, công nhân viên tham gia giải quyết công việc với các tổ chức và công dân bằng tinh thần trách nhiệm cao với phương châm giải quyết nhanh nhất, thuận lợi nhất theo đúng quy định của pháp luật.



- Tham gia bảo vệ trật tự trị an, vệ sinh môi trường, bảo vệ cảnh quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của địa phương, đất nước.
- gương mẫu chấp hành và vận động gia đình, láng giềng cùng thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Tích cực bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội khác.

Điều 6. Đoàn kết tương trợ cộng đồng dân cư.

- Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong lúc khó khăn hoạn nạn, giúp đỡ người nghèo và những gia đình neo đơn, giúp nhau xoá đói giảm nghèo.
- Tham gia hoà giải bất đồng trong cơ quan, khu dân cư, nơi cư trú với ý thức xây dựng cộng đồng.
- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo do các cấp tổ chức.
- Tham gia xây dựng cơ quan có nếp sống văn hoá, xây dựng khu phố thôn buôn nơi cư trú có văn hoá.

Điều 7. Xây dựng cơ quan, đơn vị xanh, sạch đẹp và an toàn.

- Giữ gìn vệ sinh nơi ở, công sở, nơi công cộng đảm bảo xanh, sạch, đẹp và vệ sinh môi trường.
- Trồng và tạo dựng cây cảnh, cây xanh tại nơi công sở.
- Có ý thức bảo vệ tài sản của cơ quan, phòng ngừa, ngăn chặn trộm cắp và phòng chống cháy nổ.

Điều 8. Phấn đấu xây dựng cơ quan có nếp sống văn hoá.

- Xây dựng các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể thuộc cơ quan hoạt động có hiệu quả, đảm bảo đạt trong sạch vững mạnh.
- Có ý thức tổ chức kỷ luật trong lao động, năng động, sáng tạo trong công tác, phối hợp giúp đỡ nhau trong công việc. Không ngừng học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ hiểu biết để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Quan hệ chặt chẽ với cơ sở, với nhân dân, có nếp sống văn minh lịch sự trong sinh hoạt và giao tiếp.
- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ quan; nghiêm túc trong phê bình và tự phê bình, đấu tranh có hiệu quả với nạn tham nhũng, lãng phí của công và các hiện tượng tiêu cực khác. Thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ. Chống và tích cực phòng ngừa các âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch nhằm chống phá cách mạng nước ta.
- Tích cực tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, góp phần nâng cao thể lực và tinh thần của người lao động.



Điều 9. Phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống HIV/AIDS.

- Nghiêm cấm cán bộ giáo viên, công nhân viên trong cơ quan buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép các chất ma túy và chất gây nghiện khác.
- Kết hợp giữa gia đình và cộng đồng có biện pháp giúp đỡ, giáo dục các đối tượng đã mắc các tệ nạn xã hội hoặc người đã nhiễm HIV/AIDS trở về con đường lương thiện, hoà nhập cộng đồng.

Điều 10. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc Hiếu, hỉ, tổ chức các lễ tiết

- Việc tổ chức các đám cưới phải tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, chống các hình thức thương mại hoá trong việc cưới, không vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình. Khuyến khích phục hồi những nét đẹp trong văn hoá truyền thống của dân tộc.
- Việc tổ chức lễ tang đảm bảo trang nghiêm, thực hiện tốt việc nghĩa đối với người đã khuất, giảm các thủ tục phiền hà, bi trừ các hủ tục, tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Không được kéo dài lễ tang quá thời hạn quy định của các văn bản Nhà nước hiện hành, khuyến khích hội hiếu, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội giúp đỡ vật chất, động viên tinh thần gia đình có việc tang đang gặp nhiều khó khăn.
- Việc tổ chức các lễ tiết: Sinh nhật, mừng thọ, nhà mới, mãn tang... đúng ý nghĩa, tránh phô trương hình thức, vụ lợi.

Chương III:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Nhà trường phối hợp với công đoàn để tuyên truyền phổ biến đến cán bộ, giáo viên, công nhân viên thực hiện nghiêm chỉnh quy ước. Thực hiện chế độ khuyến khích vật chất và trách nhiệm vật chất. Cán bộ giáo viên, công nhân viên thực hiện tốt sẽ được khen thưởng, vi phạm sẽ bị khiển trách, phê bình, cảnh cáo, xử lý kỷ luật tùy theo mức độ nặng, nhẹ.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện những vấn đề phát sinh không phù hợp, các tổ chức đoàn thể trong cơ quan báo với Công đoàn và Ban giám hiệu để xem xét bổ sung, sửa đổi.

Điều 13. Tất cả cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong trường Trung học cơ sở Trần Đại Nghĩa có trách nhiệm thực hiện tốt Quy chế này khi được UBND thành phố phê duyệt và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhân:

- BCĐ "TĐĐKXDCSVH"
- Phòng GDĐT;
- Chi bộ, BGH, Công đoàn trường;
- Niêm yết;
- Lưu VP.

